

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26/6/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Thường : Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam huyện

+ Bà H’ Rin Niê : Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện: Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm
sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông,
tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:
169/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc “ Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ
ngày 02/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST – HNGĐ ngày
22/6/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đỗ Thị Thanh D, sinh năm 1988;

Bị đơn: Lê Chí Đ, sinh năm 1984;

Đồng trú tại: Thôn A, xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2019 cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn- chị Đỗ Thị Thanh D trình bày như sau:

Chị và anh Lê Chí Đ tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HP, KB, Đắk Lắk vào năm 2010.

Do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn với nhau, hay xảy ra cãi nhau chủ yếu về kinh tế. Kể từ năm 2013 đến nay, chị và anh Lê Chí Đ không còn chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Mâu thuẫn kéo dài mà không có biện pháp để cải thiện tình hình. Nhận thấy, không thể hòa hợp để duy trì hạnh phúc gia đình nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Chí Đ .

Về con chung: Chị và anh Lê Chí Đ có với nhau 01 người con chung, tên là Lê Khánh T, sinh ngày 08/6/2012. Khi ly hôn, chị Đỗ Thị Thanh D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì đã từ năm 2013 đến nay, anh Lê Chí Đ làm nghề lái xe lại thường đi làm ăn xa nên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc con chung, một mình chị ở nhà nuôi dưỡng, chăm sóc con, trong khi anh Lê Chí Đ không hề gửi tiền về cho chị để nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị Thanh D không yêu cầu anh Lê Chí Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thanh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Thanh D tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm

Tại bản tự khai và các buổi làm việc tại Toà án - Bị đơn Lê Chí Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị Thanh D tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HP, KB, Đắk Lắk vào năm 2010.

Nay chị D làm đơn xin ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn, anh muốn vợ chồng gắn bó lại để sống nuôi con, muốn gia đình đoàn tụ để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì vợ chồng không hoà thuận nên anh phải đi làm ăn xa, Nay nếu chị D chấp nhận vợ chồng gắn bó lại thì anh sẽ kiếm công việc gần nhà để làm, để vợ chồng gần gũi nhau cùng lo cho con.

Về con chung: Anh và chị Đỗ Thị Thanh D có với nhau có 01 người con chung là Lê Khánh T, sinh ngày 08/6/2012. Trường hợp chị Đỗ Thị Thanh D quyết tâm ly hôn thì anh muốn được trực tiếp nuôi con vì anh thương con, không thể xa con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Chí Đ không yêu cầu chị Đỗ Thị Thanh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Lê Chí Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Chí Đ đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/01/2020, cháu Lê Khánh T trình bày: Trường hợp cha mẹ cháu phải ly hôn thì cháu muốn được ở với mẹ vì cha cháu thường đi làm ăn xa.

Tại biên bản xác minh ngày 05/02/2020 và ngày 15/3/2020, chính quyền địa phương xã HL, KB, Đắk Lắk cho biết: Anh Lê Chí Đ và chị Đỗ Thị Thanh D là vợ chồng, có đăng ký hộ khẩu tại địa phương thôn A, xã HP, KB, Đắk Lắk. Chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ không có nhà riêng ở địa phương mà vợ chồng anh Lê Chí Đ và chị Đỗ Thị Thanh D ở nhà bà ngoại của chị Đỗ Thị Thanh D là bà Lương Thị T (tên gọi khác là T1) . Vợ chồng anh Lê Chí Đ và chị Đỗ Thị Thanh D có 01 người con chung nhưng còn nhỏ. Anh Đ thường đi làm ăn xa, lâu lâu mới về nhà, mỗi lần anh Lê Chí Đ về nhà như vậy thì vợ chồng anh Lê Chí Đ và chị Đỗ Thị Thanh D thường xuyên xảy ra cãi nhau to tiếng .

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn: Chị D vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Đ vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không thể gắn bó để duy trì hạnh phúc hôn nhân. Mặc dù vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2013 đến nay nhưng cũng không có phương án nào để đoàn tụ, cải thiện tình hình. Mỗi người ở một nơi, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, ai làm người nấy ăn không có chung tay góp sức để lo cho hạnh phúc gia đình.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh D cũng đề nghị được trực tiếp nuôi con khi vợ chồng ly hôn vì từ lâu anh Lê Chí Đ không hề ngó ngàng gì đến con, không gửi tiền về lo cho con. Anh Lê Chí Đ lại làm nghề tài xế nên thường phải đi làm xa nhà không có điều kiện gần gũi để chăm sóc con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị Thanh D không yêu cầu anh Lê Chí Đ cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thanh D không đề nghị Tòa án giải quyết

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Đỗ Thị Thanh D tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu ý kiến về trình tự, thủ tục của vụ án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trước phiên tòa.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên xử cho chị Đỗ Thị Thanh D được ly hôn với anh Lê Chí Đ .

Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ có 01 người con chung là Lê Khánh T, sinh ngày 08/06/2012. Khi ly hôn, chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Còn cháu Lê Khánh T muốn được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn vì cha cháu thường đi làm ăn xa.

Để đảm bảo quyền lợi cho người con chưa thành niên, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Lê Khánh T cho chị Đỗ Thị Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Cả hai không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh D tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này của chị Đỗ Thị Thanh D .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát Viên, HĐXX nhận định như sau:

*** Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:** Đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” , các đương sự có hộ khẩu thường trú tại thôn A, HP, KB, Đăk Lăk . Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk.

*** Về tố tụng:** Mặc dù Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã triệu tập anh Lê Chí Đ lên Tòa án làm việc nhưng anh Lê Chí Đ đã không đến tham dự phiên tòa. Đây là lần thứ hai phiên tòa được mở nhưng anh Lê Chí Đ vắng mặt không lý do. Việc anh Lê Chí Đ cố tình vắng mặt tại phiên tòa là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại phiên tòa của mình. Do vậy, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung vụ án:**

1. Về hôn nhân: Xét thấy chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ chung sống tự nguyện với nhau từ năm 2012 đến nay, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HP, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk. Do vậy, hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, kể từ khoảng năm 2013 đến nay, chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ không còn chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau. Anh Lê Chí Đ thường đi làm ăn xa, lâu lâu mới về qua nhà nhưng cũng không cải thiện được tình hình.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ không thể tiếp tục kéo dài. Cuộc sống vợ chồng lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng,

đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh D .

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ có một người con chung là Lê Khánh T, sinh ngày 08/6/2012, chị D và anh Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, cháu Lê Khánh T muốn được ở với mẹ vì cha cháu làm nghề tài xế nên thường phải đi xa, điều kiện chăm sóc con không đảm bảo. Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên, Vì vậy, cần giao cho chị Đỗ Thị Thanh D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung khi vợ chồng ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: chị Đỗ Thị Thanh D tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh D đối với anh Lê Chí Đ.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thanh D và anh Lê Chí Đ chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Khánh T, sinh ngày 08/6/2012 cho chị Đỗ Thị Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Đỗ Thị Thanh D và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Lê Chí Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Đỗ Thị Thanh D phải chịu là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền mà chị Đỗ Thị Thanh D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 6017 ngày 30/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHADS huyện;
- UBND xã Hòa Lễ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trương Thị Huế